

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:08/2022/HS-ST.

Ngày: 07-4-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Phước

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Hoàng Quang Dưỡng

+ Ông Nguyễn Văn Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Quảng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/HSST ngày 16 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

PHAN ĐĂNG T; sinh năm 1990, tại Quảng Trị.

Nơi cư trú: Thôn Hà My, xã Triệu Hòa, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan N, sinh năm 1953 và bà Bùi Thị C, sinh năm 1961; nơi cư trú: Thôn Hà My, xã Triệu Hòa, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; vợ Nguyễn Thị Thùy T (đã ly hôn); có 01 con Phan Nguyễn An N, sinh năm 2018.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 241/QĐ-XPHC ngày 09/7/2021, Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Bản án số 05/2018/HS-ST ngày 30/01/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Trần Văn M, sinh năm 1946; nơi cư trú: Thôn Võ Phúc An, xã Triệu Thuận, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Bùi Tiến S, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn Hà My, xã Triệu Hòa, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

+ Ông Hồ Sĩ P, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn Hà My, xã Triệu Hòa, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 01/11/2021, Hồ Sĩ P trong lúc ngồi chơi game tại quán Internet Bảo Lộc ở thị xã Quảng Trị cùng Phan Đăng T, sinh ngày 28/12/1990 trú tại thôn Hà My, xã Triệu Hòa, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị và do hết tiền nên Phước nói với T là chơi game hết tiền, không có tiền chuộc xe máy đã cầm cố trước đó, nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. P bảo T chở P về thôn Võ Phúc An, xã Triệu Thuận, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị lấy trộm cây Mai của một nhà dân bán để chuộc xe. T đồng ý rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74F2-6613 (xe T mượn của anh Bùi Tiến S) chở P về ngã ba đường thuộc thôn Võ Phúc An, xã Triệu Thuận, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. T dừng xe đứng đợi ngoài đường, P nói Tuấn chạy đi khoảng 30 phút sau quay lại đón, để P vào trong thôn lấy trộm cây Mai, sau đó Tuấn điều khiển xe đến cầu Đại Lộc thuộc xã Triệu Thuận, huyện Triệu Phong đứng đợi.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/11/2021, P đi bộ một mình đến trước nhà ông Trần Văn M, sinh năm 1946, trú tại thôn Võ Phúc An, xã Triệu Thuận, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, thấy trước nhà trồng nhiều cây cảnh có giá trị, P leo qua hàng rào, đến vị trí cây Mai (loại Hồng Diệp Mai) cao khoảng 01 mét, tán rộng khoảng 90cm, đặt trước sân nhà. P dùng tay nhổ cây Mai ra khỏi chậu, rồi cầm cây Mai theo đường cũ ra ngoài đường nhựa đợi T đến đón.

Sau khi đứng ở cầu Đại Lộc khoảng 40 phút, T điều khiển xe quay lại gặp Phước đứng ở đường nhựa thuộc thôn Võ Phúc An, xã Triệu Thuận, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. P đưa cây Mai trộm được cho T cầm, rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74F2-6613 chở Tuấn và cây Mai ra thành phố Đông Hà tìm người bán. Khi đến đường Quốc lộ 1A thành phố Đông Hà thấy có Công an đang tuần tra, sợ bị phát hiện nên P cùng T bỏ xe và cây Mai lại bên đường, rồi chạy bộ về nhà. Quá trình xác minh, Công an thành phố Đông Hà mời T và P đến làm việc thì T và P thừa nhận hành vi phạm tội của mình nên Công an thành phố Đông Hà chuyển hồ sơ vụ án cho Công an huyện Triệu Phong để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 23/KLĐG ngày 03/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị kết luận: Một cây Mai loại Hồng Diệp Mai, có chiều cao từ gốc đến ngọn là 100cm, tán rộng 90 cm, đường kính thân cây tại điểm sát gốc là 4,936 cm (chu vi 15,5cm) tại thời điểm chiếm đoạt ngày 02/11/2021 có giá trị 750.000 đồng.

Cáo trạng số 06/CT-VKS-HS ngày 14/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Phan Đăng T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Đăng T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt Phan Đăng T từ 04 tháng đến 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Phan Đăng T 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Mobell C206, số IMEI 830011600520038, kèm theo sim số 0338463581; trả lại cho ông Hồ Sĩ P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đỏ-đen, số IMEI 1: 355633045872750, kèm theo sim số 0968351449.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai có trong hồ sơ vụ án, bản cáo trạng, đủ cơ sở khẳng định: Phan Đăng T đã bị Công an thành phố Đông Hà xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 241/QĐ-XPHC ngày 09/7/2021, chưa hết thời hạn được coi là chưa xử phạt vi phạm hành chính nhưng khuya ngày 01/11/2021 và bước qua 02/11/2021, Phan Đăng T đã giúp sức cho Hồ Sĩ P để chiếm đoạt của ông Trần Văn M một cây Mai loại Hồng Diệp Mai trị giá 750.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng nhưng thuộc các trường hợp sau đây.....thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a, Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;”

Xét tính chất vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quyền sở hữu tài sản là một trong những quyền cơ bản của công dân được pháp luật bảo vệ, bất kỳ người nào có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng có hành vi trái pháp luật xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác đều bị pháp luật trừng trị. Tuy nhiên, trong thời gian qua, trên địa bàn huyện Triệu Phong liên tiếp xảy ra nhiều vụ phạm pháp hình sự về các tội xâm phạm sở hữu, trong đó đáng chú ý là các vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày càng nhiều, chứng tỏ sự liều lĩnh, coi thường pháp luật của người phạm tội. Trong vụ án này, bị cáo

Phan Đăng T là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được hậu quả do mình gây ra nhưng đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây bất bình, tâm lý hoang mang lo lắng của người dân trong đời sống xã hội nên cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm mới đảm bảo tính trừng trị, giáo dục đối với bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

Tuy nhiên, khi xem xét mức hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bồi thường thiệt hại cho người bị hại; phạm tội gây thiệt hại không lớn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ ở điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại ông Trần Văn M đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo Phan Đăng T có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội ‘Trộm cắp tài sản’ do đó cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, rèn luyện bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại ông Trần Văn M đã nhận lại tài sản và tiền bồi thường thiệt hại nên không yêu cầu bị cáo bồi thường do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại cho ông Trần Văn M 01 cây Mai loại Hồng Diệp Mai; Viện kiểm sát trả lại cho ông Bùi Tiến S 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 74F2-6613 là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với vật chứng là 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Mobell C206, số IMEI 830011600520038, kèm theo sim số 0338463581 thu giữ của Phan Đăng T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đỏ-đen, số IMEI 1: 355633045872750, kèm theo sim số 0968351449 thu giữ của Hồ Sĩ P không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hồ Sĩ P.

Đối với Hồ Sĩ P thực hiện hành vi trộm cắp cây Mai loại Hồng Diệp Mai, tuy nhiên trị giá tài sản 750.000 đồng nên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phan Đăng T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: **PHAN ĐĂNG T: 06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Phan Đăng T 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Mobell C206, số IMEI 830011600520038, kèm theo sim số 0338463581; trả lại cho anh Hồ Sĩ Phước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đỏ-đen, số IMEI 1: 355633045872750, kèm theo sim số 0968351449.

(Vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, đặc điểm của vật chứng thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/04/2022 giữa Công an huyện Triệu Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong).

3. Về án phí: Bị cáo Phan Đăng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKS, CA huyện T.Phong;
- Chi Cục THADS huyện T.Phong;
- THA Hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Phước

